

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 473/2019/TLST/HNGĐ ngày 20 tháng 8 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị C**, sinh năm 1984
Nơi cư trú: Tổ 10, khu 2, phường H, thành phố H, Quảng Ninh.
- Bị đơn: Anh **Đoàn Mạnh H**, sinh năm 1983
Nơi cư trú: Tổ 10, khu 2, phường H, thành phố H, Quảng Ninh.

Căn cứ các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;
Căn cứ vào Điều 55; Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Phạm Thị C** và anh **Đoàn Mạnh H**.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Chị **Phạm Thị C** và anh **Đoàn Mạnh H** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Phạm Thị C và anh Đoàn Mạnh H có 02 con C là Đoàn Trung H, sinh ngày 21/02/2007 và Đoàn Phương T, sinh ngày 13/08/2008. Nay ly hôn, chị C và anh H thỏa thuận:

Chị Phạm Thị C trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung Đoàn Trung Hiếu và Đoàn Phương T đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh H cấp dưỡng nuôi mỗi con chung 2.000.000đ (hai triệu đồng)/ tháng. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 10 năm 2019 đến khi con C thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Phạm Thị C và anh Đoàn Mạnh H không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vợ chồng không vay nợ chung với cá nhân hay cơ quan, tổ chức nào, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thị C tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001475 ngày 19/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP.H;
- UBND phường H, TP H, tỉnh Quảng Ninh
- Chi cục THADS TP H
- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh
- Lưu hồ sơ vụ án; VP

THẨM PHÁN

Nguyễn Quang Độ